

Tăng sức cạnh tranh cho ngành tôm

Trong tình hình dịch bệnh diễn biến phức tạp, thị trường xuất khẩu tôm có nhiều biến động, An Giang đang tập trung triển khai nhiều giải pháp nhằm tháo gỡ khó khăn, nâng cao năng lực cạnh tranh của ngành tôm...



Nông dân xã Hòn Đất thu hoạch tôm nuôi công nghiệp
Ảnh: THÙY TRANG

Nhiều khó khăn

Theo Sở Nông nghiệp và Môi trường, nuôi tôm nước lợ là một trong những ngành kinh tế mũi nhọn, đóng góp khá vào sự tăng trưởng kinh tế của tỉnh. Năm 2025, diện tích nuôi tôm nước lợ là 137.000ha, ước sản lượng hơn 155.000 tấn. Tôm nước lợ tại An Giang phát triển chủ yếu ở 2 vùng sinh thái trọng điểm. Vùng tứ giác Long Xuyên áp dụng hình thức nuôi thâm canh và bán thâm canh, với diện tích hơn 5.000ha. Vùng U Minh Thượng chủ yếu nuôi theo mô hình tôm - lúa, với diện tích hơn 107.000ha.

Chủ tịch Hội Thủy sản tỉnh Quảng Trọng Thao cho biết: “Mặc dù tỉnh có diện tích nuôi tôm nước lợ lớn, đứng thứ 3 trong vùng đồng bằng sông Cửu Long, nhưng sản lượng tôm của An Giang chỉ xếp thứ 5. Thực tế cho thấy, ngành tôm tỉnh còn phát triển chậm so với nhiều tỉnh, thành phố trong vùng”. Theo ông Quảng Trọng Thao, có nhiều yếu tố khiến ngành tôm chưa phát triển tương xứng với tiềm năng. Hệ thống cơ sở hạ tầng như điện, đường giao thông, thủy lợi vẫn chưa đáp ứng yêu cầu mở rộng sản xuất của doanh nghiệp cũng như

các hộ nuôi tôm. Các công trình kênh cấp và thoát nước dù được địa phương thường xuyên nạo vét nhưng vẫn không theo kịp tốc độ bồi lắng. Một số nơi xảy ra tình trạng thiếu nước mặn phục vụ nuôi tôm. Thêm vào đó, tỉnh vẫn chưa chủ động sản xuất được nguồn tôm giống. Tính đến nay, các cơ sở sản xuất tôm giống của tỉnh chỉ mới đáp ứng khoảng 30% nhu cầu, phần lớn người nuôi tôm vẫn phải nhập tôm giống từ ngoài tỉnh.

Ngoài những khó khăn nêu trên, theo nhiều hộ nuôi tôm trên địa bàn tỉnh, trở ngại lớn nhất hiện nay là tình hình dịch bệnh ngày càng diễn biến phức tạp, khó lường. Giá tôm nguyên liệu không ổn định, trong khi chi phí các mặt hàng đầu vào như giống, thức ăn, điện, chi phí thuê nhân công đều tăng mạnh. Điều này dẫn đến giá thành sản phẩm cao, người dân sản xuất không hiệu quả, lợi nhuận thấp.



Năm 2025, diện tích nuôi tôm nước lợ của An Giang 137.000ha, tập trung chủ yếu ở vùng tứ giác Long Xuyên và vùng U Minh Thượng. Ảnh: THÙY TRANG

Ứng dụng công nghệ, nâng cao giá trị

Tiến sĩ Nguyễn Nhứt - Viện Nghiên cứu Nuôi trồng Thủy sản II cho rằng hiện ngành tôm An Giang đối mặt nhiều thách thức như chi phí sản xuất cao, giá bán thấp, dịch bệnh thường xuyên xảy ra, ô nhiễm môi trường... Để nâng cao hiệu quả sản xuất bền vững, các doanh nghiệp và người nuôi tôm cần mạnh dạn thay đổi, đẩy mạnh ứng dụng công nghệ vào sản xuất nhằm tối ưu chi phí, nâng cao giá trị và chất lượng tôm nuôi, đồng thời giảm thiểu ô nhiễm môi trường.

Trên địa bàn tỉnh, nhiều mô hình nuôi tôm ứng dụng công nghệ cao đã được người dân và doanh nghiệp áp dụng rộng rãi, mang lại hiệu quả kinh tế cao. Nổi bật là các mô hình nuôi tôm thẻ chân trắng bằng công nghệ Biofloc, Semi-Biofloc; công nghệ tuần hoàn RAS; ứng

dụng công nghệ cảm biến IoT để giám sát các thông số môi trường từ xa thông qua thiết bị di động.

Ông Nguyễn Bá Thuần - Tổng Giám đốc Công ty Cổ phần Trung Sơn cho biết: “Trước áp lực cạnh tranh từ thị trường xuất khẩu, chúng tôi tập trung nâng cao sức cạnh tranh sản phẩm tôm nuôi thông qua việc tối ưu quy trình chế biến, tận dụng lợi thế vùng nguyên liệu tập trung, nâng cao năng suất nhờ ứng dụng khoa học, kỹ thuật vào sản xuất”. Hiện khu nuôi tôm của Công ty Cổ phần Trung Sơn đã được Ủy ban nhân dân tỉnh chứng nhận là vùng nông nghiệp công nghệ cao. Sản phẩm tôm nuôi đạt các tiêu chuẩn chất lượng quốc tế, đủ điều kiện xuất khẩu sang nhiều thị trường khó tính như Mỹ, Nhật Bản...



Nông dân xã Giang Thành áp dụng mô hình nuôi tôm công nghệ cao. Ảnh: THÙY TRANG

Anh Võ Thanh Điền - hộ nuôi tôm tại xã Hòa Điền chia sẻ: “Vốn đầu tư cho nuôi tôm công nghệ cao quá lớn, đa số các hộ nuôi không đủ khả năng tài chính. Chúng tôi mong Nhà nước quan tâm, có chính sách hỗ trợ, cho vay ưu đãi để nông dân có thể tiếp cận nguồn vốn tín dụng, đầu tư thay đổi công nghệ, mở rộng quy mô sản xuất, nâng cao năng suất và chất lượng sản phẩm tôm”.

Theo Phó Chi cục trưởng Chi cục Thủy sản - Kiểm ngư tỉnh Phù Vĩnh Thái, định hướng đến năm 2030, An Giang sẽ tăng diện tích nuôi tôm nước lợ lên 145.440ha. Để đạt mục tiêu này, tỉnh đã đề ra nhiều giải pháp nhằm tháo gỡ các khó khăn của ngành tôm. Cụ thể, tỉnh tập trung xây dựng vùng nuôi tôm tập trung ứng dụng công nghệ cao, chuyển đổi diện tích đất nuôi tôm quảng canh cải tiến sang nuôi tôm thâm canh tại các xã Hòn Đất, Kiên

Lương, Giang Thành và phường Hà Tiên. Cùng với đó, hoàn thiện hệ thống công trình thủy lợi và cơ sở hạ tầng thiết yếu, đáp ứng trên 50% nhu cầu ở các vùng nuôi trồng thủy sản trọng điểm như tứ giác Long Xuyên, U Minh Thượng.

An Giang cũng chú trọng xây dựng và nhân rộng các mô hình nuôi tôm ứng dụng công nghệ cao, trong đó có nuôi tôm 2 - 3 giai đoạn. Tỉnh khuyến khích doanh nghiệp và các hộ nuôi áp dụng tiêu chuẩn VietGAP, các tiêu chuẩn quốc tế vào quy trình sản xuất. Đồng thời, phát triển các hình thức liên kết sản xuất theo chuỗi giá trị, từ sản xuất giống, thức ăn, nuôi trồng đến tiêu thụ sản phẩm. Tỉnh sẽ tạo điều kiện thuận lợi cho người dân và doanh nghiệp đầu tư phát triển nuôi tôm nước lợ thông qua các chính sách ưu đãi về thuế, đất đai, tín dụng. Từng bước xây dựng thương hiệu, đăng ký nhãn hiệu, chỉ dẫn địa lý cho sản phẩm tôm nuôi đặc trưng từng vùng trên địa bàn tỉnh cũng là giải pháp quan trọng nhằm góp phần nâng cao năng lực cạnh tranh của sản phẩm tôm An Giang trên thị trường.

Với quyết tâm của chính quyền, sự đồng hành của doanh nghiệp và tinh thần đổi mới của người dân, An Giang đủ lực để phát triển trở thành trung tâm sản xuất tôm chất lượng cao, góp phần quan trọng vào sự phát triển kinh tế nông nghiệp cho vùng đồng bằng sông Cửu Long và cả nước.

THÙY TRANG

Nguồn: Báo và Phát thanh, Truyền hình An Giang